

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ 9: NƯỚC – HIỆN TƯỢNG THIÊN NHIÊN

Thời gian thực hiện: 4 tuần. Từ ngày 07/4/2025 đến ngày 02/5/2025

Tên nhóm/lớp: Lớp mẫu giáo 4 - 5 tuổi

Số lượng trẻ trong nhóm/lớp: 22 Trẻ

Số giáo viên/nhóm lớp, tên giáo viên: Lý Thị Thuỳ - Bàn Thị Trang

I. MỤC TIÊU, NỘI DUNG VÀ HOẠT ĐỘNG.

MỤC TIÊU GIÁO DỤC TRONG CHỦ ĐỀ	NỘI DUNG GIÁO DỤC TRONG CHỦ ĐỀ	DỰ KIẾN CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC
I. NUÔI DƯỠNG VÀ CHĂM SÓC SỨC KHỎE		
1. Tổ chức ăn:		
MT 1: Trẻ được ăn theo Chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi tại trường.	- Nhu cầu năng lượng tại trường của một trẻ trong ngày chiếm 50-55% nhu cầu cả ngày: 615 - 726Kcal. - Tổ chức ăn 1 bữa chính, 1 bữa phụ. - Năng lượng phân phối cho các bữa ăn: Bữa ăn buổi trưa cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày. Bữa phụ cung cấp khoảng 15% đến 25% năng lượng cả ngày. - Tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng được khuyến nghị theo cơ cấu: Chất đạm (Protit) cung cấp khoảng 13% - 20% năng lượng khẩu phần; Chất béo (Lipit) cung cấp khoảng 25% - 35% năng lượng khẩu phần; Chất bột (Gluxit) cung cấp khoảng 52% - 60% năng lượng khẩu phần. - Nhu cầu nước uống trong 1 ngày khoảng 1,6-2 lít (Bao gồm nước và nước trong thức ăn). - Nguồn nước phải được xét nghiệm đảm bảo chất lượng của sở y tế. - Chuẩn bị nước đủ cho trẻ uống trong ngày. Cho trẻ uống nước đun sôi kỹ, đựng trong bình có nắp đậy kín, sử dụng trong ngày. - Mỗi trẻ có đủ một ca hoặc cốc	Hoạt động ăn trưa, ăn chiều, chuẩn bị khẩu phần ăn theo thực đơn, Chuẩn bị nước đủ cho trẻ uống trong ngày. Cho trẻ uống nước đun sôi kỹ, đựng trong bình có nắp đậy kín, sử dụng trong ngày. - Mỗi trẻ có đủ một ca hoặc cốc riêng có gắn kí hiệu cá nhân.

	riêng có gắn kí hiệu cá nhân.	
2. Tổ chức ngủ:		
MT 2: Trẻ được Ngủ trưa đúng giờ, đủ giấc và an toàn	- Tổ chức cho trẻ đi ngủ từ 11h30 đến 14h (khoảng 150 phút) - Tổ chức cho trẻ ngủ đúng giờ, ngủ đủ giấc. - Phòng ngủ yên tĩnh, sạch sẽ, đảm bảo ánh sáng; thoáng mát về mùa hè, ấm áp vào mùa đông. - Cho trẻ nghe nhạc nhẹ nhàng khi ngủ. - Giáo viên có mặt khi trẻ ngủ, cho trẻ nghe những bài hát ru, dân ca êm dịu để trẻ dễ đi vào giấc ngủ - Cho trẻ dậy nhẹ nhàng, cất gối, xếp chăn, chiếu, trẻ vận động hoặc trò chuyện, đi vệ sinh.	- Chuẩn bị phòng ngủ yên tĩnh, sạch sẽ, đảm bảo ánh sáng; thoáng mát, cho trẻ nghe những bài hát ru, dân ca êm dịu để trẻ dễ đi vào giấc ngủ.
3. Vệ sinh:		
MT 3: -Trẻ được vệ sinh cá nhân; được chăm sóc nuôi dưỡng trong một môi trường sạch sẽ, thoáng mát.	- Tổ chức rửa tay, rửa mặt trước và sau khi ăn; rửa tay sau khi đi vệ sinh, sau khi tay bị bẩn. - Tổ chức dọn phòng lớp (trước khi đón trẻ; sau khi ăn; sau khi trả trẻ). - Vệ sinh môi trường: + Vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng. + Giữ sạch nguồn nước và xử lý rác, nước thải: 01 lần/ngày.	- Tổ chức cho trẻ rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng.
4. Chăm sóc sức khỏe và an toàn:		
MT 4: Trẻ khoẻ mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi: - Trẻ trai: - Cân nặng: 12,7-21,2 kg. - Chiều cao: 94,9-111,7 cm. - Trẻ gái:	- Chế độ dinh dưỡng đáp ứng nhu cầu phát triển của trẻ theo độ tuổi. - Phối kết hợp với gia đình trong công tác chăm sóc sức khỏe cho trẻ.	- Hoạt động ăn: Đảm bảo khẩu phần ăn cho trẻ. Trẻ ăn chín uống sôi, ăn đúng giờ, ăn hết suất.

- Cân nặng: 12,3- 21,5 kg. - Chiều cao: 94,9-111,7 cm.		
MT5: Trẻ được phòng tránh các bệnh thường gặp, theo dõi tiêm chủng.	- Theo dõi tiêm chủng theo quy định. - Theo dõi, phòng tránh các bệnh thường gặp. - <i>Đẩy mạnh tuyên truyền với CMHS công tác phòng chống các dịch bệnh theo mùa.</i>	- Giáo viên tuyên truyền tới cho mẹ trẻ cách phòng tránh các bệnh thường gặp theo mùa, và theo dõi tiêm chủng trên zalo nhóm lớp, tuyên truyền phụ huynh vào giờ đón trả trẻ.
MT6: Trẻ được vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp	- Môi trường trong và ngoài lớp học an toàn, đồ dùng đồ chơi dễ lấy, dễ sử dụng không sắc nhọn - Không giao trẻ cho người lạ, tôn trọng yêu thương trẻ. - Không giao trẻ cho phụ huynh bị say rượu và trẻ dưới 15 tuổi. - Giáo dục trẻ phòng tránh: Bỏng, điện, đuối nước, ngã, động vật cắn,...	- Chuẩn bị môi trường trong và ngoài lớp học, phù hợp an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp, thường xuyên nhắc nhở giáo dục trẻ

II. GIÁO DỤC

1. Lĩnh vực phát triển thể chất

a. Phát triển vận động

MT7: Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh.		Hô hấp: - Hít vào thật sâu, thở ra từ từ. - Hít vào thở ra kết hợp với sử dụng cơ bả vai. * Tay: - Động tác 1: Đưa lên cao, ra phía trước, sang ngang. - Động tác 2: Đưa hai tay ra phía trước- sau và vỗ vào nhau. - Động tác 3: Đưa ra trước, gấp khuỷu tay. - Động tác 4: Đưa hai tay ra trước, về phía sau. - Động tác 5: Đánh xoay tròn hai vai. * Lưng, bụng, lườn:
---	--	--

		- Động tác 1: Nghiêng người sang hai bên. - Động tác 2: Quay người sang hai bên. - Động tác 3: Đứng cúi người về trước. - Động tác 4: Ngồi, cúi về trước, ngửa ra sau. - Động tác 5: Ngồi, quay người sang hai bên. <i>* Chân:</i> - Động tác 1: Đứng, một chân đưa lên trước, khụy gối - Động tác 2: Đứng, một chân nâng cao, gập gối. - Động tác 3: Đứng, nhún chân, khụy gối. - Động tác 4: Ngồi, nâng hai chân, duỗi thẳng. - Động tác 5: Bật lên trước, ra
MT15: Trẻ biết tự đập và bắt bóng được 4- 5 lần liên tiếp.	- Đập bóng xuống sàn và bắt bóng. - Chuyển, bắt bóng qua đầu, qua chân.	- Hoạt động học: + Vận động cơ bản:- Chuyển, bắt bóng qua đầu, qua chân. + Trò chơi vận động: Trời nắng trời mưa - Hoạt động ôn chiều: Cho trẻ ôn lại vận động dưới hình thức trò chơi.
MT8: Trẻ biết bật xa 30-40cm.	- Bật liên tục về phía trước. - Bật xa 35 - 40cm. - Bật tách chân, khép chân qua 5 ô. - Bật qua vật cản cao 10-15 cm.	- Hoạt động học: + Vận động cơ bản: - Bật liên tục về phía trước. + Trò chơi vận động: Mèo đuổi chuột - Hoạt động ôn chiều: Cho trẻ ôn lại vận động dưới hình thức trò chơi.
		- Hoạt động học: + Vận động cơ bản:- Bật xa 35 - 40cm.

		+ Trò chơi vận động: Chèo thuyền - Hoạt động ôn chiều: Cho trẻ ôn lại vận động dưới hình thức trò chơi. - Hoạt động học: + Vận động cơ bản: - Bật qua vật cản cao 10-15 cm.. + Trò chơi vận động: Ai nhanh nhất - Hoạt động ôn chiều: Cho trẻ ôn lại vận động dưới hình thức trò chơi.
* Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe:		
MT24b: Trẻ biết một số thao tác trong cách pha chế nước, chế biến hoa quả	- Trẻ biết cách pha nước uống, nước xúc miệng - Biết cách chế biến món ăn hoa quả	- Hoạt động ăn, dạy trẻ mọi lúc, mọi nơi
MT28: Trẻ không ăn thức ăn có mùi ôi thiu, không uống nước lã.	- Nhận biết các món ăn ôi thiu, nước lã. - Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, bép phì).	- Dạy trẻ mọi lúc mọi nơi - Cô hướng dẫn trẻ nhận biết các món ăn ôi thiu, không uống nước lã - Cô hướng dẫn trẻ nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật.
MT31: Trẻ nhận ra và tránh một số đồ vật nguy hiểm, nơi nguy hiểm.	- Nhận ra bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng là nguy hiểm, không đến gần. Biết các vật sắc nhọn không nên nghịch. - Nhận ra những nơi như: hồ, ao, mương nước, suối, bể chứa nước... là nơi nguy hiểm, không được chơi gần. - <i>Chơi ở nơi an toàn (tránh nơi có nhiều người và xe cộ đi lại).</i>	- Dạy trẻ mọi lúc mọi nơi - Cô hướng dẫn trẻ nhận ra những nơi như: hồ, ao, mương nước, suối, bể chứa nước... là nơi nguy hiểm, không được chơi gần.
2. Phát triển nhận thức		
* Khám phá khoa học		
MT34: Trẻ biết quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý,	- Khám phá sự vật, hiện tượng xảy ra xung quanh trẻ. - Tìm hiểu về một số hiện tượng thiên nhiên, về không khí, ánh	- Hoạt động học: Tìm hiểu về lợi ích của nước đối với đời sống con người. - Đón trẻ, hoạt động chiều:

hướng dẫn của cô giáo như đặt những câu hỏi về những thay đổi của sự vật, hiện tượng: “Vì sao có mưa? “Vì sao cây có hoa?...”	sáng. - Đặc điểm của các mùa trong năm (mùa xuân, mùa hè, mùa thu, mùa đông). Trang phục thay đổi theo mùa. - Sự khác nhau giữa ngày và đêm, mặt trăng, mặt trời. - Tìm hiểu các nguồn nước có trong môi trường sống. - Ích lợi của nước đối với đời sống con người, con vật, cây cối.	Cho trẻ xem tranh ảnh, trò chuyện với trẻ về về một số nguồn nước, hiện tượng thiên nhiên, về không khí, ánh sáng. - Hoạt động góc: Xem sách tranh, về các các nguồn nước trong tự nhiên, ích lợi của nước đối với đời sống con người, con vật, cây cối. - Hoạt động góc: Xem sách tranh về một số hiện tượng thiên nhiên, về không khí, ánh sáng. - Hoạt động học: Tìm hiểu về thời tiết mùa hè. - Đón trẻ, hoạt động chiều: Cho trẻ xem tranh ảnh, trò chuyện với trẻ về về một số trang phục của trẻ theo mùa. - Hoạt động ngoài trời: Trò chuyện về trang phục, thời tiết mùa hè. - Hoạt động góc: Xem sách tranh về một số hiện tượng thiên nhiên, về không khí, ánh sáng..
MT37: Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng dụng cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán.	- Một số đặc điểm, tính chất của nước, chất liệu của đồ dùng, đồ chơi, sự phát triển của cây cối... - Quan sát, thảo luận, dự đoán về ảnh hưởng thời tiết đến sinh hoạt con người. - Làm thực nghiệm nước trong suốt, nước bay hơi, một vài chất tan trong nước... - Làm thí nghiệm khoa học với	- Hoạt động ngoài trời: - Quan sát vật chìm, vật nổi: Trẻ làm thí nghiệm khoa học với một vài chất liệu nổi bật của các đồ dùng, đồ chơi trong gia đình: gỗ, nhựa, kim loại, sắt, nhôm, vải, xem vật nào nổi, vật nào chìm... - Quan sát trò chuyện về

	một vài chất liệu nổi bật của các đồ dùng, đồ chơi trong gia đình: gỗ, nhựa, kim loại, sắt, nhôm, vải, ni lông, xem vật nào nổi, vật nào chìm...	thời tiết trong ngày: + Trẻ quan sát, thảo luận, dự đoán về ảnh hưởng thời tiết đến sinh hoạt con người.
MT 38: Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện.	- Thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: + Suru tầm, làm sách tranh; Trò chuyện với người lớn, với bạn bè và nhận xét.	- Hoạt động học, hoạt động ngoài trời: + Trẻ nhận xét được một số mối quan hệ đơn giản của sự vật và hiện tượng gần gũi, tìm hiểu nguyên nhân xảy ra các sự vật, hiện tượng đó.
Làm quen với khái niệm sơ đẳng về toán		
MT57: Trẻ biết sử dụng dụng cụ để đo độ dài 2 đối tượng, nói kết quả đo và so sánh.	- Đo độ dài 2 đối tượng vật bằng một đơn vị đo nói kết quả và so sánh	- Hoạt động học: Đo độ dài 2 đối tượng vật bằng một đơn vị đo nói kết quả và so sánh; - Hoạt động góc: Cho trẻ thực hành chơi đo may trang phục
MT58: Trẻ biết đo dung tích của hai đối tượng, nói kết quả đo và so sánh.	- Đo dung tích bằng một đơn vị đo	- Hoạt động học: Đo dung tích bằng một đơn vị đo. - Hoạt động ngoài trời: Cho trẻ thực hành đong nước vào chai (Đo dung tích bằng một đơn vị đo)
MT61: Trẻ nhận biết được các buổi sáng, trưa, chiều, tối.	- Nhận biết các buổi trong ngày: Sáng, trưa, chiều, tối.	- Hoạt động học, hoạt động chiều: Nhận biết các buổi trong ngày: Sáng, trưa, chiều, tối. - Hoạt động góc, hoạt động chiều: Sử dụng vở bé làm quen với toán để tô màu theo tranh về các buổi trong ngày: Sáng, trưa, chiều, tối.
3. Phát triển ngôn ngữ		
Nghe		
MT73: Trẻ hiểu nội	- Nghe hiểu nội dung truyện kể,	- Hoạt động học: Truyện:

dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi. (TCTV cho trẻ người dân tộc thiểu số dựa trên cơ sở tiếng mẹ đẻ)	truyện đọc phù hợp với độ tuổi. - <i>Tăng cường tiếng Việt cho trẻ nhắc tên câu truyện, nhận vật, lời thoại trong câu truyện để dạy trẻ.</i>	Giọt nước tí xíu. - Hoạt động ôn chiều : Thông qua truyện Giọt nước tí xíu, trẻ hiểu nội dung và trả lời câu hỏi.
Nói		
MT 76: Trẻ biết sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm...	- Sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm,... trong giao tiếp.	- Hoạt động mọi lúc, mọi nơi
MT 77: Trẻ biết sử dụng các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định.	- Sử dụng các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định trong giao tiếp hằng ngày. - Trả lời các câu hỏi: Ai? Cái gì? Ở đâu? Khi nào?...	- Hoạt động mọi lúc, mọi nơi
MT 84: Trẻ đọc thuộc một số bài thơ, ca dao, đồng dao.	- Đọc thuộc một số bài thơ, đồng dao theo chủ đề. - Đọc biểu cảm kết hợp cử chỉ điệu bộ bài thơ, đồng dao đơn giản.	- Hoạt động học: + Thơ: Ông mặt trời. - Hoạt động ôn chiều, hoạt động góc: Trẻ ôn lại bài thơ cùng cô các bạn. Rèn phát âm cho trẻ khi đọc.
		- Hoạt động học: + Đồng dao: Ông sao trên trời. - Hoạt động ôn chiều, hoạt động góc: Trẻ ôn lại bài đồng dao cùng cô các bạn. Rèn phát âm cho trẻ khi đọc.
		- Hoạt động học: + Thơ: Trang phục.. - Hoạt động ôn chiều, hoạt động góc: Trẻ ôn lại bài thơ cùng cô các bạn. Rèn phát âm cho trẻ khi đọc
Làm quen với đọc, viết		
MT 90: Trẻ làm quen với cách viết tiếng Việt.	- “Viết” bắt đầu từ trái sang phải, xuống dòng khi hết dòng, từ dòng trên xuống dòng dưới.	- Hoạt động chiều, hoạt động góc.

4. Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội		
Phát triển kỹ năng xã hội		
MT102: Trẻ chú ý lắng nghe khi cần thiết.	- Lắng nghe bố mẹ, ông bà, cô giáo và các bạn nói trong khi giao tiếp. - Lắng nghe ý kiến của người khác trong các hoạt động tập thể.	- Dạy trẻ mọi lúc mọi nơi
MT 107: Trẻ có một số kỹ năng ứng phó với một số trường hợp nguy hiểm với bản thân. Trẻ biết các nguy cơ mất an toàn với bản thân. Nhận ra hành vi xâm hại bạo hành trẻ em và biết cách phòng tránh	- Nhận biết 1 số nguyên nhân gây biến đổi khí hậu. Cách ứng phó với biến đổi khí hậu đơn giản như biết mặc ấm khi trời lạnh, biết tìm nơi trú ẩn khi trời mưa hay gió lốc, trồng và bảo vệ cây... - Nguy cơ và kỹ năng tự bảo vệ bản thân khi bị lạc, bỏ quên. Nhận ra các hành vi xâm hại, bạo hành trẻ em ở gia đình, trường học và cộng đồng. - Kêu gọi sự giúp đỡ khi bị Xâm hại. - Có một số kỹ năng xử lý khi gặp tình huống nguy hiểm. - Nguy cơ và kỹ năng tự bảo vệ bản thân khi bị xâm hại: Vùng an toàn, vùng không an toàn của cơ thể trẻ.	- Hoạt động ngoài trời, hoạt động chiều: Cho trẻ nhận biết 1 số nguyên nhân gây biến đổi khí hậu. Cách ứng phó với biến đổi khí hậu đơn giản như biết mặc ấm khi trời lạnh, biết tìm nơi trú ẩn khi trời mưa hay gió lốc, trồng và bảo vệ cây...
5. Phát triển thẩm mỹ		
Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình		
- MT 113: Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ.	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát.	- Hoạt động học: - Dạy hát: Cho tôi đi làm mưa với. - Nghe hát: Mưa rơi. - TCÂN: Tai ai tinh - Hoạt động góc, hoạt động chiều. + Cho trẻ hát lại các bài hát đã học.
MT 114: Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc với hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu,	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của bài hát, bản nhạc.	- Hoạt động học: - Vận động theo nhạc: Nắng sớm. - Nghe hát: Thật đáng chê. - TCÂN: Ai nhanh nhất.

múa).		- Hoạt động góc: Trẻ chơi trong góc âm nhạc hát, biểu diễn các bài hát về chủ đề, thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát. - Hoạt động ôn chiều: Trẻ ôn lại vận động. - Hoạt động ôn chiều: Trẻ ôn lại vận động.
MT115: Trẻ được tiếp xúc, làm quen nghe, hát, vận động một số tác phẩm âm nhạc hay của các nước trong khu vực và trên thế giới phù hợp với độ tuổi.	Nghe, thể hiện cảm xúc phù hợp các bản nhạc hay của Mozart & Beethoven. - Hát, vận động, chơi trò chơi âm nhạc theo lời ca, giai điệu một số bài hát, bản nhạc hay các nước trên thế giới phù hợp với độ tuổi của trẻ.	- Hoạt động góc, hoạt động chiều: Cô mở những bản nhạc hay của Mozart & Beethoven của nước ngoài phù hợp với độ tuổi cho trẻ được tiếp xúc, làm quen nghe, hát, vận động.
MT 117: Trẻ biết thể hiện một số kỹ năng vẽ, nặn, xé dải, xé vụn và dán thành sản phẩm.	- Sử dụng các kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét.	- Hoạt động học: Vẽ Mùa (Đề tài) - Hoạt động góc, hoạt động chiều: Sử dụng kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm có màu sắc, hình dáng, đường nét - Hoạt động học: Vẽ Trang phục mùa hè (Đề tài) - Hoạt động góc, hoạt động chiều: Sử dụng kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm
MT 119: Trẻ biết làm lỗm, dõ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết.	- Sử dụng kỹ năng làm lỗm, dõ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết.	- Hoạt động học: Nặn cầu vồng. (Mẫu) - Hoạt động ôn chiều: Cho trẻ Nặn cầu vồng. hoàn thiện bài nặn trong giờ học chính

II. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 28: CHỦ ĐỀ: NƯỚC – HIỆN TƯỢNG THIÊN NHIÊN

CHỦ ĐỀ NHÁNH 1: SỰ CẦN THIẾT CỦA NƯỚC.

(Số tuần: 01; Thời gian thực hiện: Từ ngày 07/4/2025 - 11/04/2025)

Giáo viên thực hiện: Lý Thị Thủy - Bàn Thị Trang

Thứ Thời điểm	Thứ 2 07/4	Thứ 3 (08/4)	Thứ 4 (09/4)	Thứ 5 (10/4)	Thứ 6 (11/4)
Đón trẻ, chơi Thể dục sáng	- Đón trẻ, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Hướng dẫn trẻ chấp hành đúng luật khi tham gia giao thông... - Xem tranh và đàm thoại về các nguồn nước, ích lợi của các nguồn nước. - Chơi theo ý thích - Thể dục sáng: - Hô hấp: Hít vào thở ra kết hợp với sử dụng cơ bả vai. - Tay 4: Đưa hai tay ra trước, về phía sau. - Lưng, bụng, lườn 1 : Nghiêng người sang hai bên. - Chân 1: Đứng, một chân đưa lên trước, khụy gối - Cô điểm danh, kiểm tra vệ sinh cá nhân. - Dự báo thời tiết				
Hoạt động học	*Thể dục: - VĐCB: Chuyền bắt bóng qua đầu qua chân - TCVD: Trời nắng trời mưa	*Làm quen với văn học: - Truyện: Giọt nước tí xíu.	*Khám phá khoa học: - Tìm hiểu ích lợi của nước đối với đời sống con người.	*Giáo dục âm nhạc: - Dạy hát: Cho tôi đi làm mưa với - Nghe hát: Mưa rơi - TCÂN: Tai ai tinh.	*Tạo hình: - Vẽ mưa (Đề tài)
* TCTV: Dựa trên tiếng mẹ đẻ	- Qua đầu, qua chân (Qua pây, qua lấu)		- Nước (Vắm)		- Vẽ mưa (strai bung)
Hoạt động góc	Góc đóng vai: Gia đình, cửa hàng giải khát, phòng khám bệnh Góc xây dựng, lắp ghép: Xây hồ nước, công viên, tháp nước. Góc âm nhạc, tạo hình: Xé dán mây, mưa, vẽ tô màu các nguồn nước, múa hát về chủ đề - Hát bài hát về chủ đề. Góc học tập, sách truyện: Xem tranh kể về ích lợi của các nguồn nước, làm album về các nguồn nước. Góc thiên nhiên - Chăm sóc các cây xanh, đóng nước vào chai.				

Chơi, ngoài trời	1. Hoạt động có chủ đích - Dạo quanh sân trường; trò chuyện về thời tiết trong ngày. - Quan sát và làm thí nghiệm vật chìm vật nổi 2. Trò chơi vận động - Trời nắng trời mưa. - Mèo và chim sẻ . - Mưa to mưa nhỏ 3. Chơi tự do - Vẽ theo ý thích trên sân, làm đồ chơi bằng vật liệu thiên nhiên - Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời
Ăn, ngủ, vệ sinh	- Hướng dẫn trẻ thao tác rửa tay rửa mặt đúng quy trình - Tổ chức cho trẻ rửa tay rửa mặt. - Tổ chức cho trẻ ăn. - Vệ sinh sau khi ăn. - Tổ chức cho trẻ ngủ
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Ôn: Chuyện bắt bóng qua đầu qua chân - Ôn: Truyện Giọt nước tí xíu. - Ôn: Tìm hiểu ích lợi của nước đối với đời sống con người. - Ôn bài hát: Cho tôi đi làm mưa với. - Cho trẻ hoàn thiện bài vẽ mưa. - Giúp cô thu dọn giá đồ xếp đồ chơi mới chuẩn bị cho chủ đề nhánh mới. - Nhận xét nêu gương cuối tuần - Phát phiếu bé ngoan
Trả trẻ	- Vệ sinh- trả trẻ-trao đổi với cha mẹ trẻ về tình hình của trẻ. - Tuyên truyền cha mẹ trẻ các biện pháp phòng chống các bệnh theo mùa - Tuyên truyền cha mẹ trẻ chấp hành đúng luật khi tham gia giao thông. - Tuyên truyền cha mẹ trẻ bảo vệ môi trường xanh, sạch, đẹp- không rác thải.

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 29: CHỦ ĐỀ: NƯỚC – HIỆN TƯỢNG THIÊN NHIÊN

CHỦ ĐỀ NHÁNH 2: NƯỚC - KHÔNG KHÍ.

(Số tuần: 01; Thời gian thực hiện: Từ ngày 14/4/2025 - 18/04/2025)

Giáo viên thực hiện: Lý Thị Thuý - Bàn Thị Trang

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (14/4)	Thứ 3 (15/4)	Thứ 4 (16/4)	Thứ 5 (17/4)	Thứ 6 (18/4)
Đón trẻ, chơi Thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Chơi theo ý thích. - Hướng dẫn trẻ thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh theo mùa - Hướng dẫn trẻ chấp hành đúng luật khi tham gia giao thông... - Xem tranh và đàm thoại về các nguồn nước, không khí đối với sức khỏe con người. - Thể dục sáng: - Hô hấp: Hít vào thật sâu, thở ra từ từ. - Tay 3: Đưa tay ra trước, gập khuỷu tay. - Lưng, bụng, lườn 3: Đứng cúi người về trước. - Chân 2: Đứng, một chân nâng cao, gập gối. - Cô điểm danh, kiểm tra vệ sinh cá nhân. - Dự báo thời tiết				
Hoạt động học	*Thể dục: - VĐCB:BAT liên tục về phía trước - TCVD: Mèo đuổi chuột	*Làm quen với văn học: Thơ: Ông mặt trời.	*Làm quen với toán: - Đo dung tích bằng một đơn vị đo.	*Tạo hình: - Nặn cầu vồng (Mẫu)	* Kỹ năng sống: - Dạy trẻ kỹ năng tiết kiệm năng lượng điện nước.
* TCTV: Theo tiếng mẹ đẻ		- Ông mặt trời (Ba nói)		- Cầu vồng (Cúng cúng)	
Hoạt động góc	Góc đóng vai: Cửa hàng giải khát, nấu ăn, bán hàng, khám bệnh. Góc xây dựng, lắp ghép: Xây công viên, bể bơi, đài phun nước. Góc nghệ thuật, tạo hình: Vẽ tô màu tranh phân loại rác bảo vệ môi trường, các nguồn nước. Biểu diễn các bài hát có nội dung về chủ đề. Góc học tập, sách truyện: Xem tranh kể về ích lợi của các nguồn nước, không khí làm tranh về các nguồn nước. Góc thiên nhiên: Chăm sóc các cây xanh, đóng nước vào chai, lọ				

Hoạt động ngoài trời	1. Hoạt động có chủ đích - Dạo quanh sân trường, trò chuyện về thời tiết trong ngày. - Quan sát cây dâu, cây khế - Quan sát các đồ chơi ngoài trời. 2. Trò chơi vận động - Trời nắng trời mưa. - Nhảy qua suối nhỏ. - Ném còn 3. Chơi tự do - Chơi với đồ chơi thiết bị ngoài trời. - Vẽ tự do trên sân, nhặt lá rụng trên sân
Ăn, ngủ, vệ sinh	- Hướng dẫn trẻ thao tác rửa tay rửa mặt đúng quy trình - Tổ chức cho trẻ rửa tay rửa mặt. - Tổ chức cho trẻ ăn. - Vệ sinh sau khi ăn. - Tổ chức cho trẻ ngủ
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Ôn: Bật liên tục về phía trước - Ôn: Thờ: Ông mặt trời.. - Ôn: Đo dung tích bằng một đơn vị đo. - Cho trẻ hoàn thành bài Nặn cầu vòng - Ôn: Dạy trẻ kỹ năng tiết kiệm năng lượng điện nước. - Giúp cô thu dọn giá đồ xếp đồ chơi mới chuẩn bị cho chủ đề nhánh mới. - Nhận xét nêu gương cuối tuần - Phát phiếu bé ngoan
Trả trẻ	- Vệ sinh- trả trẻ-trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. - Tuyên truyền các bậc cha mẹ trẻ các biện pháp phòng chống các bệnh theo mùa - Tuyên truyền cha mẹ trẻ chấp hành đúng luật khi tham gia giao thông. - Tuyên truyền cha mẹ trẻ bảo vệ môi trường xanh, sạch, đẹp- không rác thải.

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 30: CHỦ ĐỀ: NƯỚC – HIỆN TƯỢNG THIÊN NHIÊN

CHỦ ĐỀ NHÁNH 3: MỘT SỐ HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN
(Số tuần: 01; Thời gian thực hiện: Từ ngày 21/4/2025- 25/4/2025)

Giáo viên thực hiện: Lý Thị Thuỳ - Bàn Thị Trang

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (21/4)	Thứ 3 (22/4)	Thứ 4 (23/4)	Thứ 5 (24/4)	Thứ 6 (25/4)
Đón trẻ, chơi Thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Chơi theo ý thích. - Hướng dẫn trẻ chấp hành đúng luật khi tham gia giao thông... - Xem tranh và đàm thoại về một số hiện tượng tự nhiên, giáo dục trẻ bảo vệ môi trường không rác thải. - Thể dục sáng: - Hô hấp: Hít vào thở ra kết hợp với sử dụng cơ bả vai. - Tay 4: Đưa hai tay ra trước, về phía sau. - Lưng, bụng, lườn 1 : Nghiêng người sang hai bên. - Chân 1: Đứng, một chân đưa lên trước, khụy gối - Cô điểm danh, kiểm tra vệ sinh cá nhân. - Dự báo thời tiết				
Hoạt động học	*Thể dục: - VĐCB: Bật xa 35-40 cm - TCVD: Chèo thuyền	*Làm quen với văn học: Đồng dao: Ông sao trên trời.	* Khám phá xã hội: - Tìm hiểu về thời tiết mùa hè.	*Giáo dục âm nhạc: - NDTT: Vận động theo nhạc: Nắng sớm - NDKH: Nghe hát: Giọt mưa và em bé - TCAN: Ai nhanh nhất	*Làm quen với toán: - Nhận biết các buổi trong ngày.
* TCTV: Dựa trên tiếng mẹ đẻ	- Chèo thuyền (Chèo đang)		- Sấm sét. (Ba công) - Xoay tròn. (lấu lun)		- Buổi sáng (Ba đơm) - Buổi trưa (Đắm nổi) - Buổi tối (Ba chằm)
Hoạt động góc	1. Góc đóng vai: Cửa hàng giải khát, nấu ăn, bán hàng, khám bệnh . 2. Góc xây dựng, lắp ghép: Xây công viên, bể bơi, đài phun nước. 3. Góc nghệ thuật, tạo hình: Vẽ, tô màu một số hiện tượng thời tiết.. Hát múa các bài hát về chủ đề.				

	4. Góc học tập, sách truyện: Suy tầm và xem truyện tranh, ảnh các hiện tượng thời tiết về mùa hè. Quan sát tranh về nguyên nhân gây ra biến đổi khí hậu. Xem truyện tranh, ảnh mặt trăng, mặt trời và các vì sao. 5. Góc thiên nhiên: Chăm sóc các cây xanh, đóng nước vào chai, lọ chơi thả thuyền.
Hoạt động ngoài trời	1. Hoạt động có chủ đích - Đạo quanh sân trường; trò chuyện về thời tiết trong ngày - Quan sát cây hoa giấy - Quan sát các đồ chơi ngoài trời. 2. Trò chơi vận động - Trời nắng trời mưa. - Nhảy qua suối nhỏ. - Ném còn. 3. Chơi tự do - Chơi với đồ chơi thiết bị ngoài trời. - Vẽ tự do trên sân, nhặt lá rụng trên sân
Ăn, ngủ, vệ sinh	- Hướng dẫn trẻ thao tác rửa tay rửa mặt đúng quy trình - Tổ chức cho trẻ rửa tay rửa mặt. - Tổ chức cho trẻ ăn. - Vệ sinh sau khi ăn. - Tổ chức cho trẻ ngủ
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Ôn: Bật xa 35-40cm - Ôn: Đồng dao Ông sao trên trời. - Ôn: Tìm hiểu về thời tiết mùa hè. - Ôn hát: Vận động theo nhạc: Nắng sớm - Ôn: Nhận biết các buổi trong ngày. - Giúp cô thu dọn giá đồ xếp đồ chơi mới chuẩn bị cho chủ đề nhánh mới. - Nhận xét nêu gương cuối tuần. - Phát phiếu bé ngoan
Trả trẻ	- Vệ sinh- trả trẻ-trao đổi với cha mẹ về tình hình của trẻ. - Tuyên truyền cha mẹ trẻ chấp hành đúng luật khi tham gia giao thông. - Tuyên truyền cha mẹ trẻ bảo vệ môi trường xanh, sạch, đẹp- không rác thải.

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 30: CHỦ ĐỀ: NƯỚC – HIỆN TƯỢNG THIÊN NHIÊN

CHỦ ĐỀ NHÁNH 4: MÙA HÈ

(Số tuần: 01; Thời gian thực hiện: Từ ngày 28/4/2025- 02/5/2025)

Giáo viên thực hiện: Lý Thị Thuỳ - Bàn Thị Trang

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (28/4)	Thứ 3 (29/4)	Thứ 4 (30/4)	Thứ 5 (01/5)	Thứ 6 (02/5)
Đón trẻ, chơi Thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Chơi theo ý thích. - Hướng dẫn trẻ chấp hành đúng luật khi tham gia giao thông... - Quan sát, đàm thoại về một số trang phục mùa hè. - Thể dục sáng: - Hô hấp: Hít vào thật sâu, thở ra từ từ. - Tay 3: Đưa tay ra trước, gập khuỷu tay. - Lưng, bụng, lườn 3: Đứng cúi người về trước. - Chân 2: Đứng, một chân nâng cao, gập gối. - Cô điểm danh, kiểm tra vệ sinh cá nhân. - Dự báo thời tiết				
Hoạt động học	*Thể dục: - VĐCB: Bật qua vật cản cao 10-15 cm - TCVD: Trời nắng trời mưa	*Làm quen với văn học: Thơ: Trang phục.	*Làm quen với toán: - Đo độ dài 2 đối tượng bằng một đơn vị đo, nói kết quả đo và so sánh	* Tạo hình: - Vẽ trang phục mùa hè. (Đề tài)	*Giáo dục âm nhạc: - BDVN: Mùa hè đến, nắng sớm, chiếc áo mới. Nghe hát: Một thoáng quê hương. TCAN: Nhảy cùng giai điệu.
* TCTV: Theo tiếng mẹ đẻ				- Áo cộc tay (Gúi nính) - Quần sooc (Khoa ló)	
Hoạt động góc	1. Góc đóng vai: Shop thời trang của bé, cửa hàng may quần áo, nấu ăn. 2. Góc xây dựng, lắp ghép: Xếp hình bộ trang phục bé trai, bé gái từ hạt, bộ ghép hình que. 3. Góc nghệ thuật, tạo hình: Xé dán, tô màu trang trí một số trang phục trẻ thích. - Hát bài hát về chủ đề.				

	4. Góc học tập, sách truyện: - Xem tranh ảnh về một số trang phục trong ngày hè. - Làm sách tranh về trang phục bạn trai, bạn gái. 5. Góc thiên nhiên: - Chăm sóc cây cảnh, lau lá tưới nước cho cây.
Chơi, ngoài trời	1. Hoạt động có chủ đích - Đạo quanh sân trường, trò chuyện về thời tiết trong ngày. - Làm vòng tay, vòng cổ, đồng hồ từ lá chuối, lá khoai lang. 2. Trò chơi vận động. - Trời nắng trời mưa. - Lộn cầu vòng - Dung dăng dung dẻ 3. Chơi tự do. - Vẽ trang phục mùa hè, theo ý thích trên sân, nhặt lá rụng trên sân - Chơi với đồ chơi thiết bị ngoài trời. *Tăng cường tiếng việt cho trẻ
Ăn, ngủ, vệ sinh	- Hướng dẫn trẻ thao tác rửa tay rửa mặt đúng quy trình - Tổ chức cho trẻ rửa tay rửa mặt. - Tổ chức cho trẻ ăn. - Vệ sinh sau khi ăn. - Tổ chức cho trẻ ngủ
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Ôn: Bật qua vật cản cao 10-15 cm - Ôn: Thơ: Trang phục.. - Ôn: Đo độ dài một vật bằng một đơn vị đo. - Ôn Cho trẻ hoàn thành bài Vẽ trang phục mùa hè. (Đề tài) - Tổ chức cho trẻ biểu diễn lại các bài hát trong chủ đề. - Giúp cô thu dọn giá đồ xếp đồ chơi mới chuẩn bị cho chủ đề nhánh mới. - Nhận xét nêu gương cuối tuần - Phát phiếu bé ngoan
Trả trẻ	- Vệ sinh- trả trẻ-trao đổi với cha mẹ trẻ về tình hình của trẻ. - Tuyên truyền cha mẹ trẻ các biện pháp phòng chống các bệnh theo mùa - Tuyên truyền cha mẹ trẻ chấp hành đúng luật khi tham gia giao thông. - Tuyên truyền cha mẹ trẻ bảo vệ môi trường xanh, sạch, đẹp- không rác thải.

III. DỰ KIẾN MÔI TRƯỜNG

1. Môi trường vật chất trong lớp.

- Chuẩn bị tốt mọi điều kiện về cơ sở vật chất của lớp:
- + Phòng học đủ diện tích sử dụng, đủ ánh sáng, thoáng mát về mùa hè. Các trang thiết bị vệ sinh, hệ thống điện nước đảm bảo yêu cầu phục vụ sinh hoạt hàng ngày của trẻ.
- + Sắp xếp không gian hợp lý. Trang trí lớp học đảm bảo tính thẩm mỹ, thân thiện phù hợp với lứa tuổi và an toàn cho trẻ. Giáo viên sắp xếp, tổ chức cho trẻ cùng cô lao động và sắp xếp đồ dùng.
- + Các góc trong lớp, cách bố trí hợp lý, thuận tiện, linh hoạt, cho trẻ dễ lấy dễ cất. Đồ dùng, đồ chơi đa dạng, nguyên vật liệu cho trẻ hoạt động: Tranh ảnh, băng hình, các hình ảnh về trường, lớp mầm non, các loại băng đĩa bài hát, thơ, truyện, đồng dao, ca dao có nội dung liên quan đến chủ đề “Nước- hiện tượng thiên nhiên”
- + Giới thiệu cho trẻ biết về chủ đề, cho trẻ khám phá chủ đề qua các hoạt động: Hoạt động vui chơi, hoạt động học, sinh hoạt một ngày của trẻ trên lớp.
- + Giáo viên tạo không khí vui tươi, gần gũi yêu thương trẻ bằng cử chỉ hành động, lời nói với trẻ và cha mẹ luôn mẫu mực để trẻ noi theo.
- + Luôn đối xử công bằng với trẻ bằng tình thương yêu chân thành.
- + Luôn động viên khích lệ trẻ tìm tòi sáng tạo trong các hoạt động.
- + Tôn trọng tình cảm, ý kiến riêng của trẻ, luôn động viên trẻ

2. Môi trường ngoài lớp học:

- + Tạo các góc thân thiện với trẻ, có đa dạng các đồ chơi, học liệu đảm bảo an toàn, vệ sinh. Chuẩn bị một số vật liệu mở cho trẻ hoạt động: Khối gỗ, phấn vẽ, hộp bìa, đá, sỏi, cát, nước....
- + Thiết kế và xây dựng các góc chơi ngoài trời: Góc dân gian, góc thư viện sách, góc chơi cát nước, tạo cơ hội cho trẻ hoạt động theo chủ đề.
- + Khu vườn rau, vườn cây ăn quả, sân bóng, góc thiên nhiên đảm bảo an toàn cho trẻ
- + Đảm bảo tính vùng miền và đặc trưng văn hóa dân tộc. Không có đồ dùng đồ chơi sắc nhọn, độc hại.
- + Tạo không khí giáo tiếp tích cực, kích thích hứng thú hoạt động của trẻ, trẻ.

Bằng Cả, ngày 05 tháng 4 năm 2025

Đã duyệt

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Điệp Thị Tạy

